

Số: 05/KH-UBND

Hương Sơn, ngày 11 tháng 01 năm 2024

KẾ HOẠCH
Chuyển đổi số năm 2024 trên địa bàn huyện Hương Sơn

Phần I

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2023

Năm 2023, với sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, doanh nghiệp và người dân, kết quả chuyển đổi số trên địa bàn huyện có chuyển biến khá tích cực trên cả 03 trụ cột chính quyền số, kinh tế số, xã hội số: 100% UBND xã, thị trấn xã xây dựng và triển khai hiệu quả kế hoạch chuyển đổi số của địa phương; công tác tuyên truyền về chuyển đổi số, dịch vụ công trực tuyến, Đề án 06 luôn được chú trọng với tần suất phù hợp; 100% các địa phương thành lập Tổ chuyển đổi số cộng đồng và triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao; 100% UBND các xã, thị trấn phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ an toàn hệ thống thông tin; 100% doanh nghiệp, tổ chức sản xuất kinh doanh sử dụng hóa đơn điện tử; 100% trường học, cơ sở y tế triển khai thu học phí và viện phí không dùng tiền mặt; việc công khai minh bạch thông tin trên Cổng/Trang thông tin điện tử của các cơ quan nhà nước cấp huyện, cấp xã được chú trọng thực hiện; cơ sở dữ liệu các ngành từng bước được hình thành.

I. MỘT SỐ KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Về công tác chỉ đạo, điều hành

Thực hiện chỉ đạo, hướng dẫn của UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Hà Tĩnh năm 2023; UBND huyện Hương Sơn đã ban hành các văn bản chỉ đạo, đôn đốc triển khai thực hiện nhiệm vụ xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số vào hoạt động quản lý của các cơ quan Nhà nước ở địa phương, bố trí ngân sách cho hoạt động mua sắm trang thiết bị, phần mềm tin học, công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực ứng dụng CNTT cho cán bộ, công chức, viên chức nhằm từng bước tin học hóa trong công tác quản lý Nhà nước ở địa phương và đã đạt được một số kết quả nhất định trong việc giảm thiểu thủ tục hành chính như: Tiết kiệm thời gian giải quyết công việc, hạn chế lãng phí giấy tờ, văn phòng phẩm; thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp khi thực hiện TTHC, số lượng TTHC nộp qua dịch vụ công trực tuyến ngày càng nhiều. Qua đó, giúp cho công tác chỉ đạo, điều hành các hoạt động quản lý nhà nước ở địa phương đạt hiệu quả, chất lượng cao hơn.

2. Về nâng cao nhận thức

Phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Nội vụ để triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số trên địa bàn huyện, như: Tập huấn về an toàn an ninh mạng và nghiệp vụ tiếp xúc, cung cấp thông tin báo chí; Tập huấn kỹ năng ứng

dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và dịch vụ công toàn trình cho cán bộ, công chức, người dân, doanh nghiệp; Tập huấn về Tạo lập hồ sơ điện tử cho các phòng ban, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn trên địa bàn huyện.

Ủy ban nhân dân huyện Tổ chức tập huấn phần mềm như: Quản lý văn bản và hồ sơ công việc cho lãnh đạo, cán bộ văn thư các trường Mầm non, Tiểu học và Trung học cơ sở trên địa bàn huyện; Quản lý cán bộ, công chức cho cán bộ, công chức cơ quan Ủy ban nhân dân huyện và các đơn vị trực thuộc; đánh giá công dân học tập cho các chi hội của các xã, thị trấn và trường học trên địa bàn huyện; tập huấn nâng cao nhận thức về phát triển công nghệ số, chuyển đổi số cho doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác trên địa bàn huyện;... Ngoài ra các Hội tổ chức 6 lớp tập huấn về Dịch vụ công trực tuyến đối với cán bộ đoàn và Chuyển đổi số trong phát triển kinh tế đối với Hội phụ nữ các xã, thị trấn và 02 lớp nâng cao kỹ năng bán hàng trực tuyến cho các hộ kinh doanh trên địa bàn huyện.

Trung tâm Văn hóa và Truyền thông, Công Thông tin điện tử huyện, Trang thông tin điện tử các địa phương; hệ thống truyền thanh cơ sở: thường xuyên có các bản tin, phóng sự, chuyên đề về chuyển đổi số, cải cách hành chính. Tuyên truyền, định hướng thông tin kịp thời về các văn bản, nghị quyết, các chính sách liên quan đến chuyển đổi số, cải cách hành chính và những vấn đề nổi cộm trong chuyển đổi số; giới thiệu các mô hình mới, những nhân tố mới trong việc thực hiện chuyển đổi số như việc áp dụng CNTT, dịch vụ công trực tuyến, ứng dụng CNTT ở cấp xã; bài học kinh nghiệm trong công tác triển khai; biểu dương, khen thưởng các đơn vị, cá nhân tiêu biểu trong công tác chuyển đổi số.

25/25 xã, thị trấn đã tổ chức thành công Ngày hội Chuyển đổi số và được đông đảo người dân, doanh nghiệp tham dự, hưởng ứng. Thông qua các ngày hội chuyển đổi số đã làm thay đổi nhận thức của người dân, doanh nghiệp; tăng số lượt người dân được hỗ trợ, hướng dẫn các nền tảng số; cải thiện về ứng dụng DVC trực tuyến tại địa phương... Tổ chuyển đổi số đã hướng dẫn, hỗ trợ cho người dân sử dụng các dịch vụ số như: cài đặt phần mềm VssID, thay đổi thông tin thuê bao chính chủ, cấp tài khoản mới cho người dân, doanh nghiệp, mở tài khoản ngân hàng, đưa các sản phẩm, hàng hoá lên sàn thương mại điện tử... góp phần làm tăng đồng đều các chỉ tiêu về xã hội số trên địa bàn.

3. Công tác triển khai Chuyển đổi số

3.1. Phát triển hạ tầng số

- Triển khai mạng truyền số liệu chuyên dùng cấp II đối với cơ quan nhà nước trên toàn huyện, bảo đảm hạ tầng kết nối liên thông, trao đổi văn bản, tài liệu của các cơ quan Đảng, Nhà nước trên môi trường mạng.

- Khảo sát hạ tầng CNTT, hạ tầng truyền thanh cơ sở tại cơ quan Ủy ban nhân dân huyện và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn để mua sắm, nâng cấp đáp ứng phục vụ hoạt động chuyên môn.

- Phát triển các nền tảng, hệ thống phục vụ công điều hành nội bộ và tiếp

tục phối hợp các đơn vị cấp tỉnh triển khai ứng dụng hiệu quả nền tảng tích hợp, chia sẻ dùng chung cấp tỉnh (LGSP), kết nối liên thông với nền tảng tích hợp chia sẻ quốc gia (NGSP) bảo đảm đồng bộ các hệ thống dữ liệu quốc gia nhằm đáp ứng yêu cầu xây dựng Chính quyền điện tử theo hướng Chính phủ số.

- Đối với hệ thống truyền thanh có ứng dụng CNTT và Viễn thông, đến nay có 04 xã triển khai thực hiện: Sơn Trà, An Hòa Thịnh, Sơn Châu và Tân Mỹ Hà hoạt động hiệu quả

- Đối với truyền thanh huyện đã đầu tư hơn 01 tỷ đồng hệ thống truyền thanh ứng dụng CNTT và viễn thông và lắp đặt thêm 03 cụm tại các xã Sơn Hồng, Sơn Lâm, Sơn Tiến nhằm tăng cường hiệu quả công tác thông tin tuyên truyền đối với người dân tại các địa phương còn khó khăn về hạ tầng thông tin.

- 150 nhà văn hóa thôn được lắp đặt hệ thống wifi miễn phí để phục vụ Nhân dân khai thác thông tin giao dịch các thủ tục hành chính và nộp hồ sơ trực tuyến qua dịch vụ công.

3.2. Phát triển dữ liệu: Tiếp tục chỉ đạo thực hiện số hóa sổ hộ tịch đảm bảo tiến độ theo quy định của Bộ Tư pháp. Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số...; triển khai chứng thực điện tử, số hóa hồ sơ, văn bản quản lý nhà nước, rà soát số hóa thủ tục hành chính.

3.3. Chính quyền số

- 100% lãnh đạo cấp huyện, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn thực hiện chứng thư số trong quản lý điều hành hồ sơ công việc; 100% văn bản của các cơ quan trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện được thực hiện hoàn toàn bằng văn bản điện tử (tiếp nhận, giao xử lý, dự thảo, trình duyệt, ký số, ban hành), trừ các văn bản mật.

- Hiện nay, UBND huyện đang sử dụng 9 phần mềm dùng chung của tỉnh bao gồm: Hệ thống nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của tỉnh (LGSP, IOC,...); Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (Cổng dịch vụ công/HTTT một cửa điện tử); Hệ thống QLVB&ĐH tỉnh; Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh; Hệ thống thư điện tử công vụ tỉnh; Hệ thống quản lý CBCCVC tỉnh; Hệ thống phần mềm MiSa; hệ thống quản lý người có công; hệ thống quản lý hộ tịch.

- 100% CBCCVC và người lao động thuộc UBND cấp huyện và các cơ quan, đơn vị đóng trên địa bàn cấp huyện có chữ ký số hoặc chữ ký điện tử cá nhân.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, trường học cập nhật dữ liệu vào phần mềm Quản lý cán bộ công chức, viên chức, đến nay đã cập nhật được 100% trên toàn huyện.

- Rà soát, cập nhật thủ tục hành chính, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp tạo tài khoản người dùng dịch vụ công trên cổng dịch vụ công Quốc gia.

- Các ngành Giáo dục, Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường... tiếp tục phối hợp cơ quan chuyên môn cấp trên triển

khai các nhiệm vụ chuyển đổi số theo ngành (giao dịch điện tử, thanh toán điện tử, thương mại điện tử, bài giảng điện tử...).

- Đẩy mạnh tuyên truyền, tập huấn dịch vụ công trực tuyến đến cán bộ, công chức, viên chức và người dân, doanh nghiệp.

- Chỉ đạo thực hiện việc thanh toán không dùng tiền mặt trong khám chữa bệnh tại các cơ sở y tế, bệnh viện, thu học phí đối với các đơn vị trường học trên địa bàn huyện.

- Công/Trang TTĐT huyện và các xã, thị trấn thường xuyên rà soát cập nhật minh bạch thông tin đảm bảo theo quy định.

- Về dịch vụ công trực tuyến: Đến nay, tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến toàn trình có phát sinh hồ sơ trực tuyến đạt 95%; Tỷ lệ hồ sơ phát sinh trực tuyến toàn trình đối với các thủ tục hành chính đủ điều kiện thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình đã được công bố đạt 67% (kế hoạch tỉnh giao 60%).

3.4. Kinh tế số: 100% các sản phẩm OCOP nổi bật của địa phương (Nhưng hươu, Cam bù, Cu đơ, Mật ong...) đã đăng tải lên Sàn thương mại điện tử tỉnh Hà Tĩnh. Tạo mã QR giới thiệu các di tích lịch sử trên địa bàn huyện và 2 Khu Du lịch (Khu Du lịch Văn hóa - Sinh thái Hải Thượng và Khu du lịch nước khoáng nóng Sơn Kim); tạo mã QR các cuốn lịch sử đảng bộ của các xã, thị trấn; gắn mã QR đối với tài liệu trong thư viện góp phần truyền tải thông tin cho bạn đọc khai thác.

3.5. Xã hội số

- Các cơ sở giáo dục phổ thông đã chủ động, linh hoạt trong việc sử dụng nền tảng dạy học trực tuyến và trực tiếp; xây dựng các video bài giảng trực tuyến đưa vào kho dữ liệu dùng chung của ngành phục vụ đổi mới nội dung, phương pháp dạy học.

- UBND huyện đã thực hiện việc tiếp nhận và giải quyết phản ánh, kiến nghị, phản ánh hiện trường của người dân trên nhiều lĩnh vực và qua nhiều hình thức trực tuyến như: Cổng thông tin điện tử, các ứng dụng di động, góp phần thúc đẩy sự tham gia của người dân trong việc giải quyết các vấn đề của địa phương.

- Tổ chức phát động đăng ký tài khoản chữ ký số cho người dân ở độ tuổi trưởng thành tại Ngày hội chuyển đổi số các xã, thị trấn.

3.6. Phát triển nguồn nhân lực

- 100% cán bộ chuyên trách Công nghệ thông tin cấp huyện, cấp xã đã được đào tạo, tập huấn nâng cao nghiệp vụ chuyên môn.

- 25/25 xã, thị trấn thành lập Tổ chuyển đổi số cộng đồng và hoạt động đảm bảo theo lộ trình, kế hoạch của tỉnh.

- Phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức tập huấn cho các tổ chuyển đổi số cộng đồng để hướng dẫn, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp đăng ký, sử dụng tài khoản dịch vụ công trên cổng dịch vụ công quốc gia, cổng dịch vụ

công tình, của huyện.

3.7. Bảo đảm an toàn thông tin

- Hiện nay huyện đã triển khai đầy đủ hệ thống thông tin và các phương án bảo vệ theo Hồ sơ đề xuất cấp độ đã được phê duyệt gồm: Hệ thống mạng Lan và Cổng thông tin điện tử huyện.

- Cài đặt phần mềm phòng chống mã độc tại máy chủ; triển khai cài đặt phần mềm BKAIV cho 90% máy tính tại cơ quan, 60% ở cấp xã.

- Kịp thời xử lý lỗ hổng bảo mật khi có cảnh báo từ cơ quan chuyên trách về ứng cứu sự cố an toàn thông tin của tỉnh.

- Triển khai các nhiệm vụ tại Kế hoạch chuyển đổi số và bảo đảm an toàn thông tin mạng năm 2021 - 2023.

II. TỒN TẠI, HẠN CHẾ, NGUYÊN NHÂN

- Việc triển khai nhiệm vụ trọng tâm tại Kế hoạch chuyển đổi số năm 2023 có một vài nội dung chưa đáp ứng yêu cầu đề ra; việc đầu tư đảm bảo an toàn thông tin theo Văn bản số 1552/BTTTT-THH ngày 26/4/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông và an toàn thông tin theo hồ sơ cấp độ được phê duyệt chưa thực hiện quyết liệt; nhân lực chuyên trách công nghệ thông tin còn thiếu cả cấp huyện, cấp xã, năng lực chuyên môn còn hạn chế, hiệu quả tham mưu chưa cao, đặc biệt tại các xã, thị trấn.

- Các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ sản xuất đã triển khai áp dụng thương mại điện tử và các ứng dụng phần mềm vào sản xuất, kinh doanh. Tuy nhiên, chưa có đơn vị, doanh nghiệp nội trội trong sử dụng nền tảng số thành một quy trình sản xuất, kinh doanh từ đầu vào đến đầu ra. Chưa có các mô hình kinh tế số nổi trội.

- Nhận thức của người dân và doanh nghiệp về dịch vụ công còn hạn chế; chậm thay đổi thói quen đến trực tiếp các cơ quan nhà nước để giải quyết thủ tục hành chính; còn e ngại mất an toàn thông tin khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

- Chưa có nhiều chính sách khuyến khích, tạo động lực thúc đẩy chuyển đổi số; việc phổ cập smarphone trong dân chưa cao, chưa đảm bảo phương tiện cho người dân tiếp cận với các kỹ năng số, ứng dụng số, tham gia vào chuyển đổi số; việc đo lường kinh tế số chưa có phương án triển khai cụ thể, chưa có căn cứ xác định việc đóng góp kinh tế số vào kinh tế - xã hội.

Phần II NỘI DUNG KẾ HOẠCH

I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH

- Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư;

- Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17/4/2020 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW;

- Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng năm 2030;

- Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;

- Quyết định số 2323/BTTTT-THH ngày 31/12/2019 của Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam, phiên bản 2.0; Kiến trúc Chính phủ điện tử/Kiến trúc Chính quyền điện tử của bộ/tỉnh;

- Quyết định số 146/QĐ-TTg ngày 28/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án "Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030";

- Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

- Quyết định số 922/QĐ-BTTTT ngày 20/05/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông về phê duyệt Đề án "Xác định Bộ chỉ số đánh giá chuyển đổi số của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và của quốc gia";

- Quyết định số 505/QĐ-TTg ngày 22/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ về Ngày Chuyển đổi số quốc gia;

- Quyết định số 964/QĐ-TTg ngày 10/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chiến lược An toàn, An ninh mạng quốc gia, chủ động ứng phó với các thách thức từ không gian mạng đến năm 2025, tầm nhìn 2030;

- Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 22/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Hà Tĩnh về tập trung lãnh đạo, chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030;

- Quyết định số 424/QĐ-UBND ngày 18/02/2022 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về phê duyệt Đề án "Chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021-2025";

- Kế hoạch số 194/KH-UBND ngày 30/5/2023 của UBND tỉnh về nâng cao chất lượng, hiệu quả cung cấp, sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh;

- Kế hoạch số 568/KH-UBND ngày 13/12/2023 của UBND tỉnh về phát triển hạ tầng số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh;

- Căn cứ hiện trạng về tình hình ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

- Tiếp tục tổ chức thực hiện hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ theo Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 22/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XIX) về "Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021

- 2025, định hướng đến năm 2030” và Đề án “Chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021 - 2025”.

- Từng bước xây dựng, phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh trên địa bàn huyện.

- Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng các chỉ tiêu đã đạt được trong thời gian vừa qua, nâng cao năng lực bảo đảm an toàn thông tin mạng nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính Nhà nước và chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Hạ tầng số

- Đầu tư, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật triển khai Kiến trúc chính quyền điện tử cấp huyện theo Quyết định số 420/QĐ-UBND ngày 02/02/2017 của UBND tỉnh; bảo đảm an toàn, an ninh thông tin, kết nối chia sẻ dữ liệu.

- Tiếp tục nâng cấp, phát triển cơ sở hạ tầng thông tin tại Trung tâm hành chính công của huyện, hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến bảo đảm phục vụ tối đa nhu cầu giao dịch của người dân và cơ quan nhà nước.

- Trên 80% hệ thống thông tin của huyện được áp dụng phương án bảo đảm an toàn thông tin phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

- Cài đặt 100% máy tính cho cán bộ, công chức cơ quan bằng phần mềm virus bản quyền nhằm để bảo vệ an toàn thông tin, dữ liệu máy tính.

2.2. Chính quyền số

- 80% cán bộ, công chức, viên chức được đào tạo, bồi dưỡng hoặc tự bồi dưỡng kiến thức và có kỹ năng số đáp ứng yêu cầu hoạt động công vụ;

- 100% các bộ chuyên trách công nghệ thông tin được tập huấn, bồi dưỡng nâng cao về nhận thức, kỹ năng và nghiệp vụ quản lý và hoạt động chuyển đổi số;

- 100% UBND cấp huyện, cấp xã thực hiện tạo lập và quản lý hồ sơ điện tử, trong đó tỷ lệ hồ sơ điện tử đạt tương ứng các cấp là 70%, 50% (*trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước*).

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các chỉ tiêu về dịch vụ công trực tuyến đề ra tại Kế hoạch số 194/KH-UBND ngày 30/5/2023 của UBND tỉnh về nâng cao chất lượng, hiệu quả cung cấp, sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh;

- 90% báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội được thực hiện trực tuyến và liên thông với hệ thống báo cáo quốc gia;

- Bảo đảm 40% hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

2.3. Kinh tế số

- Tuyên truyền, hướng dẫn và có các hoạt động hỗ trợ về chuyển đổi số đến các doanh nghiệp trên địa bàn huyện;

- 90% hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ nông dân sản xuất sản phẩm theo tiêu chuẩn VietGap, Global G.A.P, OCOP,... có ứng dụng điện thoại thông minh, Internet băng rộng, sàn thương mại điện tử, tiến tới thanh toán điện tử, hạn chế tối đa dùng tiền mặt; trên 80% cơ sở kinh doanh bán lẻ trên địa bàn huyện ứng dụng các nền tảng thanh toán không dùng tiền mặt;

- Rà soát và thúc đẩy doanh nghiệp cung ứng dịch vụ logistics, xuất khẩu hàng hóa ứng dụng các nền tảng công nghệ số, phần mềm thông minh, tự động hóa toàn phần hoặc từng phần hoạt động logistics, hoạt động xuất khẩu;

2.4. Phát triển nguồn nhân lực

- Nâng cao nhận thức, kỹ năng phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin đối với cán bộ, công chức.

- Tập huấn nâng cao nghiệp vụ Quản trị Trang thông tin điện tử, Ban Biên tập Cổng thông tin điện tử huyện và các xã, thị trấn.

- Tiếp tục đào tạo kỹ năng, truyền thông về sử dụng dịch vụ công trực tuyến, các kênh giao dịch với Chính quyền trên môi trường mạng cho người dân và doanh nghiệp trong toàn huyện.

III. CÁC GIẢI PHÁP

1. Quán triệt sâu sắc các quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về công nghệ thông tin; Tăng cường sự lãnh đạo chỉ đạo của cấp ủy Đảng các cấp, các ngành và đặc biệt là vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan đơn vị đối với việc ứng dụng Công nghệ thông tin trong cải cách hành chính và xây dựng Chính quyền điện tử; quán triệt thực hiện Quyết định số 07/2011/QĐ-UBND, ngày 25/5/2011 của UBND tỉnh về tổ chức thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước.

2. Tập trung đầu tư cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin cho một số dự án trọng điểm có tính đột phá và tạo nền móng.

3. Đẩy mạnh ứng dụng các phần mềm trong hoạt động cơ quan nhà nước; ứng dụng phần mềm đánh giá mức độ hài lòng của người dân đối với cán bộ công chức tham gia tiếp nhận, thụ lý và trả kết quả TTHC cho người dân, doanh nghiệp; triển khai phần mềm nền phục vụ công tác quản lý đơn thư khiếu nại tố cáo trên địa bàn huyện; ứng dụng phần mềm đánh giá cán bộ công chức trên địa bàn huyện.

4. Kiện toàn bộ máy quản lý nhà nước về công nghệ thông tin ở cấp huyện và cơ sở, đảm bảo thực hiện đúng nguyên tắc "Năng lực quản lý phải theo kịp phát triển".

5. Phát triển hệ thống các điểm Bưu điện văn hoá xã và các điểm truy cập Internet, phục vụ ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông vào nông nghiệp và phát triển nông thôn.

6. Hỗ trợ và triển khai các chương trình liên kết đào tạo công nghệ thông tin, nâng cao nhận thức cho công chức và viên chức.

7. Tuyên truyền, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp tăng cường sử dụng dịch vụ công trực toàn trình.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN: Dự kiến kinh phí thực hiện đầu tư hoạt động chuyển đổi số năm 2024 (*Phụ lục kèm theo*).

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hoá và Thông tin

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan rà soát, tham mưu bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách và hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật, hoàn thiện môi trường pháp lý trong thực hiện chuyển đổi số; phối hợp cùng các phòng, ban, UBND xã, thị trấn chủ động tìm kiếm những sáng kiến, cách làm hay, mô hình điển hình về chuyển đổi số tại cơ quan nhà nước, địa phương và trong doanh nghiệp, người dân để tuyên truyền, phổ biến, nhân rộng trên toàn huyện.

- Chủ trì tổ chức thực hiện Kế hoạch này; có trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số năm 2024.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về BCVT và CNTT trên địa bàn huyện; Thường trực giúp cơ quan điều phối chỉ đạo và phối hợp với các phòng, ban và các địa phương trong huyện nhằm thực hiện các dự án phát triển và ứng dụng Công nghệ thông tin trên địa bàn.

2. Văn phòng HĐND - UBND huyện

- Phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin thực hiện nghiêm túc việc đánh giá, xếp hạng mức độ ứng dụng công nghệ thông tin hàng năm, qua đó kịp thời nhắc nhở, đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị đẩy mạnh triển khai nhiệm vụ chuyển đổi số.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai hướng dẫn sử dụng phần mềm Dịch vụ công trực tuyến tỉnh Hà Tĩnh cho UBND các xã, thị trấn; vận hành, khai thác có hiệu quả Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo hướng hiện đại.

- Chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, thị trấn trong việc duy trì và sử dụng, ứng dụng chứng thư số công vụ phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của đơn vị.

- Tham mưu cho UBND huyện tổ chức tốt các hội nghị trực tuyến từ huyện đến cơ sở; trang bị cơ sở vật chất phục vụ cho công tác chuyển đổi số.

3. Phòng Tài chính - Kế hoạch

Chủ trì phối hợp với Phòng Văn hoá và Thông tin cân đối tổng hợp các nguồn lực trong kế hoạch phát triển kinh tế xã hội hàng năm của huyện cho các dự án phát triển và ứng dụng Công nghệ thông tin trên địa bàn; tạo điều kiện ưu tiên bố trí kinh phí và cấp đủ kinh phí cho Phòng Văn hóa và Thông tin triển khai tập huấn nghiệp vụ và các nội dung liên quan.

4. Phòng Nội vụ huyện

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng và thực hiện các giải pháp nhằm kết hợp chặt chẽ việc triển khai kế hoạch này với kế hoạch cải cách hành chính của huyện.

5. Trung tâm Văn hóa và Truyền thông, Công thông tin điện tử huyện

- Cập nhật kịp thời các thông tin, hoạt động của UBND huyện, tình hình phát triển kinh tế - xã hội trên Công thông tin điện tử huyện.

- Xây dựng phóng sự, tin, bài tuyên truyền về công tác Chuyển đổi số của huyện trọng tâm là phát triển chính quyền số, kinh tế số và nhiệm vụ chuyển đổi số với cải cách hành chính nhằm phục vụ người dân và doanh nghiệp.

6. Các phòng, ban ngành liên quan; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

- Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch này theo chức năng của cơ quan, đơn vị, địa phương bảo đảm đồng bộ, hiệu quả.

- Ưu tiên bố trí các nguồn kinh phí cho các nhiệm vụ chuyển đổi số, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng năm 2024.

- Các cơ quan được giao chủ trì các nội dung, nhiệm vụ trong Kế hoạch có trách nhiệm tổ chức thực hiện bảo đảm tiến độ, chất lượng và hiệu quả.

7. Đề nghị Huyện đoàn Hương Sơn: Chủ động phối hợp các cơ quan đơn vị, các nhà mạng viễn thông trong việc đào tạo, hỗ trợ phổ biến kiến thức chuyển đổi số cho thanh niên trên địa bàn huyện. Lấy thanh niên là lực lượng nòng cốt để lan tỏa, hỗ trợ người dân chuyển đổi số, giúp thanh niên lập nghiệp gắn với chuyển đổi số.

8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị, đoàn thể huyện: Xây dựng kế hoạch phù hợp, tham gia tuyên truyền sâu rộng về nội dung nội dung kế hoạch này trên địa bàn huyện và các văn bản có liên quan đến cán bộ, công chức, viên chức, đoàn viên, người lao động và nhân dân góp phần nâng cao nhận thức của cộng đồng dân cư, hộ gia đình, các tổ chức, cá nhân chủ động, tích cực nâng cao các kỹ năng ứng dụng công nghệ số, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, tham gia sử dụng các dịch vụ công nghệ số; hoàn thành các mục tiêu kế hoạch đề ra.

9. Đề nghị các doanh nghiệp viễn thông, CNTT trên địa bàn huyện

- Là nòng cốt triển khai các nhiệm vụ, giải pháp tạo nền móng chuyển đổi số, phát triển Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số trong kế hoạch này.

- Triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp, chủ động thực hiện chuyển đổi số trong hoạt động của doanh nghiệp, phát triển hạ tầng số, nền tảng số, làm chủ công nghệ lõi, đảm bảo an toàn, an ninh mạng.

- Các doanh nghiệp viễn thông - công nghệ thông tin phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan triển khai đăng ký tài khoản chữ ký số, thí điểm truyền thông số, các giải pháp, công nghệ mới, mô hình mới cho các đơn vị trên địa bàn huyện.

Trên đây là Kế hoạch chuyển đổi số năm 2024 của huyện Hương Sơn; yêu cầu các phòng, ban, đơn vị liên quan triển khai thực hiện nghiêm túc./.

Nơi nhận:

- Sở Thông tin và Truyền thông;
- TT HĐND huyện;
- Chủ tịch, các Phó CT UBND huyện;
- Các Phòng: TC-KH;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, VHTT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hồ Thái Sơn

PHỤ LỤC
DANH MỤC DỰ KIẾN TRIỂN KHAI CHÍNH QUYỀN SỐ NĂM 2024
(Kèm theo Kế hoạch số 05/KH-UBND ngày 11/01/2024)

TT	Các nội dung thực hiện	Dự trù kinh phí	Đơn vị chủ trì	Thời gian thực hiện
1	Đầu tư thiết bị hạ tầng công nghệ thông tin, phần mềm tại UBND huyện, các xã, thị trấn	850.000.000	Văn phòng HĐND – UBND huyện, UBND các xã, thị trấn	Trong năm
2	- Đào tạo nghiệp vụ Quản trị Trang thông tin điện tử cho cán bộ chuyên trách cấp xã; Tập huấn Ban biên tập Cổng thông tin điện tử huyện, các xã, thị trấn. - Tập huấn Chuyển đổi số; Dịch vụ công trực tuyến cho các bộ, công chức huyện, xã.	80.000.000	Phòng Văn hóa và Thông tin, UBND các xã, thị trấn	Quý III+IV
3	- In tờ rơi tuyên truyền Dịch vụ công trực tuyến toàn trình cho người dân, doanh nghiệp. - Tờ rơi tuyên truyền về Chuyển đổi số, an toàn an ninh mạng	120.000.000	Phòng Văn hóa và Thông tin, UBND các xã, thị trấn	Trong năm
4	Đầu tư thiết bị, cơ sở vật chất cho Ban biên tập Cổng thông tin điện tử huyện bảo đảm triển khai công tác tuyên truyền và an toàn thông tin phục vụ chuyển đổi số trên địa bàn	250.000.000	Phòng Văn hóa và Thông tin, UBND các xã, thị trấn	Trong năm
Tổng kinh phí:		1.300.0000		
Bằng chữ: Một tỷ ba trăm triệu đồng				

